

THÔNG BÁO
Kết luận Hội nghị trực tuyến sơ kết công tác
tư pháp 6 tháng đầu năm 2019

Ngày 19 tháng 7 năm 2019, Sở Tư pháp đã tổ chức Hội nghị trực tuyến sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2019. Hội nghị dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Thị Thuộc, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp và các đồng chí Phó Giám đốc Sở Tư pháp. Tham dự tại điểm cầu Sở Tư pháp có Trưởng phòng, phó trưởng phòng và chuyên viên các Phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Thủ trưởng, Phó thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp. Tại 7 điểm cầu của huyện thành phố có đại diện Lãnh đạo UBND các huyện, thành phố (chủ trì) và các đại biểu đại diện Lãnh đạo một số đơn vị: Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Tài chính, Phòng Nội vụ; Lãnh đạo và công chức Phòng Tư pháp; Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện, thành phố; đại diện Lãnh đạo UBND và Công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

Sau khi nghe báo cáo sơ kết công tác Tư pháp 6 tháng đầu năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019 và các ý kiến thảo luận của các đại biểu dự Hội nghị, Giám đốc Sở Tư pháp kết luận:

1. Về tình hình kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2019

Trong 6 tháng đầu năm 2019, ngành Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở đã bám sát các nhiệm vụ chính trị của ngành, của tỉnh, tích cực, chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác tư pháp; hoàn thành đúng tiến độ 50/50 nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao; chủ trì phối hợp với các ngành, các cấp triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác tư pháp; 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong 6 tháng đầu năm 2019 đều được triển khai kịp thời, có hiệu quả và chất lượng. Kết quả công tác trên các lĩnh vực hầu hết đều đảm bảo yêu cầu về chất lượng, hiệu quả. Những kết quả công tác tư pháp đạt được đã góp phần vào việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng ở địa phương.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tư pháp trong 6 tháng đầu năm 2019 còn một số hạn chế như: Việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ

còn chậm, chất lượng có việc còn hạn chế; công tác chứng thực, hộ tịch ở cơ sở qua thanh tra, kiểm tra còn có sai sót; việc chấp hành chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất của một số đơn vị chưa nghiêm. Nguyên nhân chủ yếu là do số lượng công việc theo chức trách, nhiệm vụ nhiều, nhiều nhiệm vụ được giao đột xuất, yêu cầu về chất lượng, tiến độ công việc ngày càng cao; đội ngũ công chức, viên chức ngành tư pháp từ tỉnh đến cơ sở còn thiếu về số lượng, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã thường xuyên thay đổi; một số xã phân công nhiệm vụ cho công chức tại địa phương không đúng chức năng, nhiệm vụ theo vị trí việc làm; một số ít công chức, viên chức chưa chủ động, linh hoạt trong tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; kỹ năng làm việc còn hạn chế; nhiều cán bộ trẻ chưa có kinh nghiệm; cơ sở vật chất, kinh phí chuyên môn nghiệp vụ công tác tư pháp còn hạn hẹp, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

2. Phương hướng, nhiệm vụ công tác tư pháp 6 tháng cuối năm 2019

Phát huy những kết quả đã đạt được trong 6 tháng đầu năm 2019, ngành Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục bám sát Chương trình, kế hoạch đã ban hành, khẩn trương rà soát và triển khai hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm chủ yếu sau:

2.1. Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương hoàn thành tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 32- CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân và tổng kết 05 năm thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật. Tham mưu với UBND cùng cấp ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực công tác tư pháp theo quy định; ban hành và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch tổ chức Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2019.

2.2. Tham mưu trình Hội đồng phối hợp PBGDPL cùng cấp ban hành Kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác PBGDPL năm 2019; tổng kết hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL năm 2019. Tổ chức triển khai các luật được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 7 thông qua. Tổ chức thực hiện các đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật do ngành Tư pháp chủ trì; tổ chức tuyên truyền pháp luật lưu động, phối hợp thực hiện tuyên truyền pháp luật cho cán bộ, nhân dân trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị; tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động của ngành tư pháp từ tỉnh đến cơ sở.

2.3. Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước và giải quyết tốt các yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực hành chính tư pháp. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2016-2024 gắn với việc thi hành Luật Hộ tịch; triển khai thực hiện số hóa Sổ hộ tịch trên địa bàn tỉnh; chỉnh lý dữ liệu hộ tịch đã thực hiện trên phần mềm HOTICH.VN và cập nhật vào Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch do Bộ Tư pháp cung cấp; tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật về hộ tịch đến cán bộ, nhân dân bằng các hình thức phù hợp.

2.4. Tham mưu với Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư*; tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; chú trọng thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong hoạt động hành nghề.

2.5. Kiện toàn tổ chức, bộ máy của ngành tư pháp bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ 6 BCH Trung ương Đảng Khóa XII; rà soát, bố trí đủ số lượng công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã theo quy định tại Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 10/7/2019 của UBND tỉnh *Quy định số lượng và bố trí cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang* (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2019); không tuyển dụng, bố trí người không có trình độ chuyên môn luật để làm công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 của UBND tỉnh. Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phân công nhiệm vụ cho công chức cấp xã theo đúng chức trách, nhiệm vụ. Thực hiện bố trí, phân công nhiệm vụ công chức ngành tư pháp theo đúng Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm đã được UBND tỉnh phê duyệt.

2.6. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 11/4/2017 của UBND tỉnh Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức Sở Tư pháp, công chức Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020, trong đó chú trọng: Rà soát, cử các trường hợp công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã chưa có trình độ chuyên môn luật đi đào tạo trình độ chuyên môn luật để đảm bảo đến hết 31 tháng 12 năm 2019, 100% công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã trên địa bàn huyện, thành phố có trình độ từ trung cấp luật trở lên. Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghiệp vụ công tác tư pháp nói chung và nghiệp vụ công tác chứng thực, hộ tịch cho đội ngũ Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã.

2.7. Tiếp tục lãnh đạo thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, công tác tiếp dân; công tác tiếp nhận và xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân, tổ chức, doanh nghiệp; công tác phòng, chống tham nhũng gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

2.8. Tập trung thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; kịp thời thẩm định, tham gia ý kiến, tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền, rà soát, cập nhật văn bản quy phạm pháp luật; tiếp nhận và giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; xử lý thông tin lý tư pháp; báo cáo thống kê, định kỳ ngành tư pháp và các nhiệm vụ thường xuyên theo quy định.

2.9. Triển khai thực hiện có hiệu quả, bảo đảm tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ mới phát sinh của Sở, ngành Tư pháp, trong đó tập trung:

2.9.1. Thực hiện tốt nhiệm vụ tổng kết các Nghị quyết, Chỉ thị, gồm: Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về *Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật từ nay đến năm 2010, định hướng đến năm 2020*; Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về *Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*; Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư ngày 09/12/2009 về *hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính và cải cách tư pháp*.

2.9.2. Thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn các nhiệm vụ của ngành tư pháp đã được xác định tại Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 26/3/2019 của UBND tỉnh *Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021*, nhất là việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện, nâng xếp hạng các chỉ số “Chi phí tuân thủ pháp luật” (Chỉ số B1); phối hợp với Tòa án nhân dân cùng cấp nâng xếp hạng chỉ số “Giải quyết tranh chấp hợp đồng” (Chỉ số A9) và chỉ số “phá sản doanh nghiệp” (Chỉ số A10). Triển khai thực hiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2.9.3. Thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021”; Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”.

2.9.4. Tổ chức triển khai thực hiện tốt Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ

về việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính sau khi được ban hành.

2.9.5. Rà soát, đánh giá tác động đối với hệ thống pháp luật và đề xuất phương án xây dựng, sửa đổi, bổ sung VBQPPL khi tham gia các hiệp định mới ký kết, nhất là Hiệp định Thương mại tự do châu Âu - Việt Nam (EVFTA); Hiệp định Bảo hộ đầu tư Việt Nam - Liên minh châu Âu (IPA) theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Đảng ủy STP; (Báo cáo)
- Giám đốc STP;
- Các PGĐ STP;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; (thực hiện)
- Phòng Tư pháp các huyện, thành phố;
- CC,VC Sở Tư pháp;
- Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, VP.Gi.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hà Quang Giai